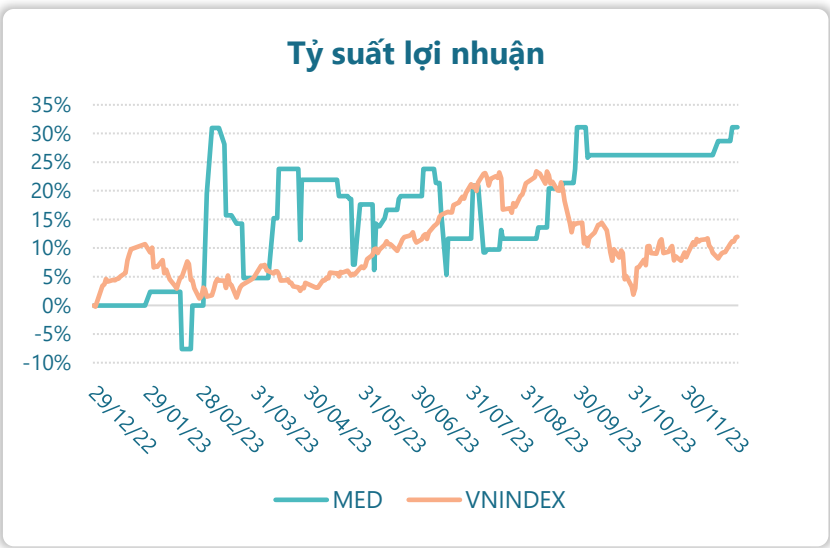
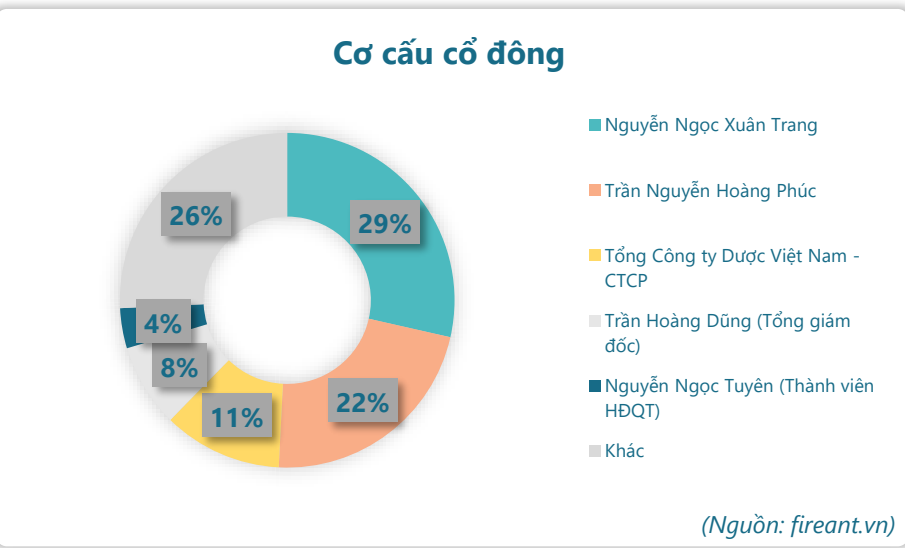
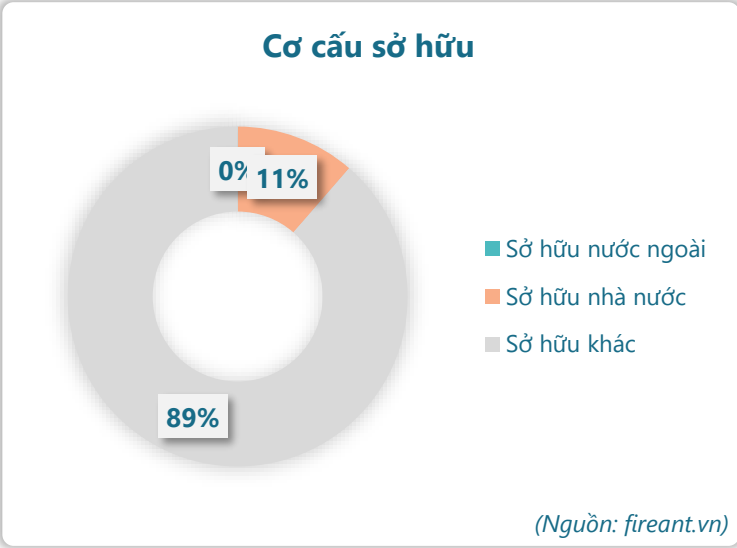
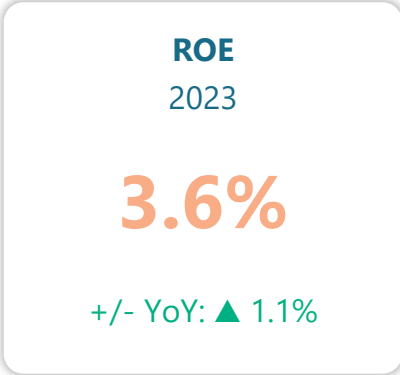
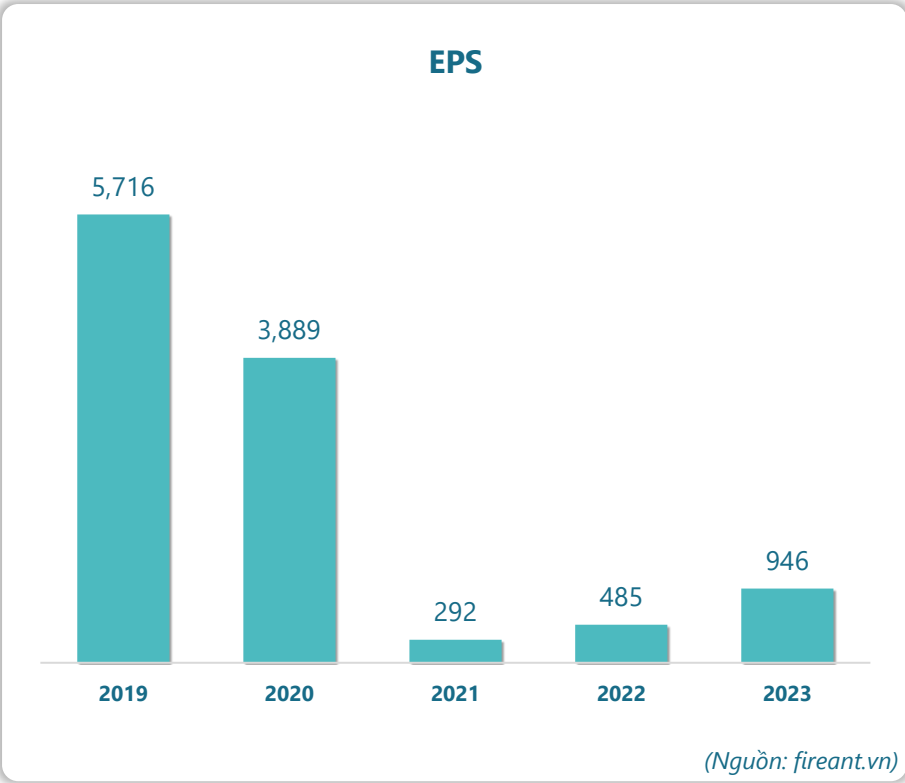
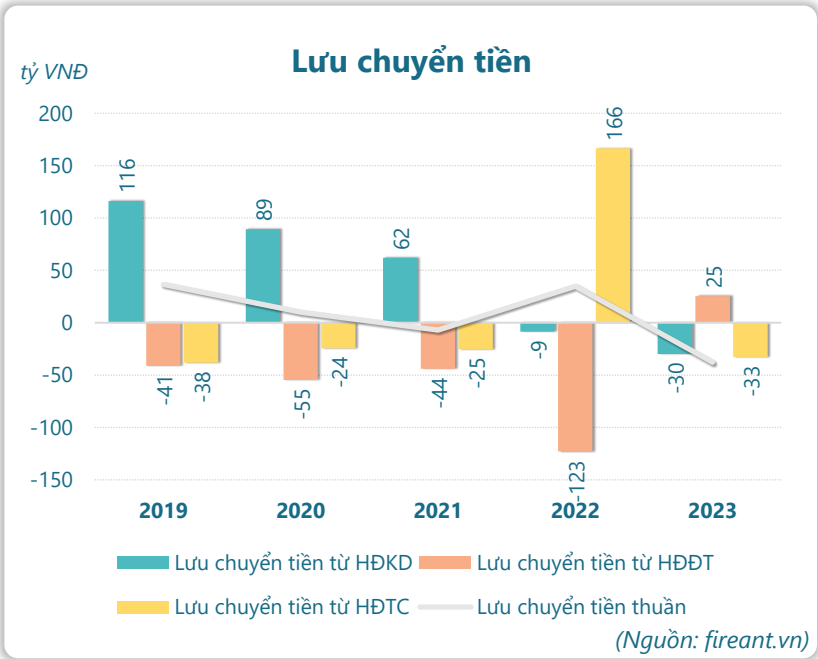
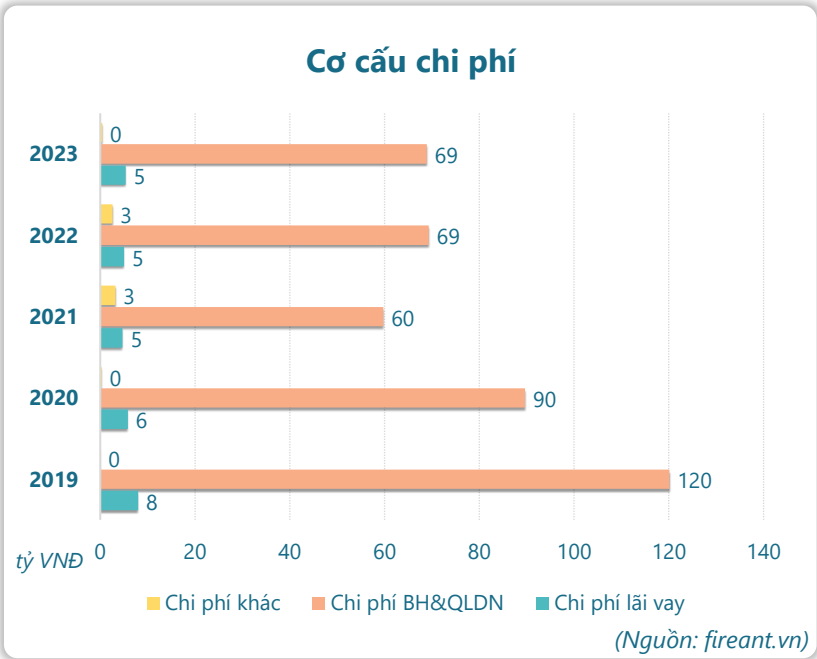
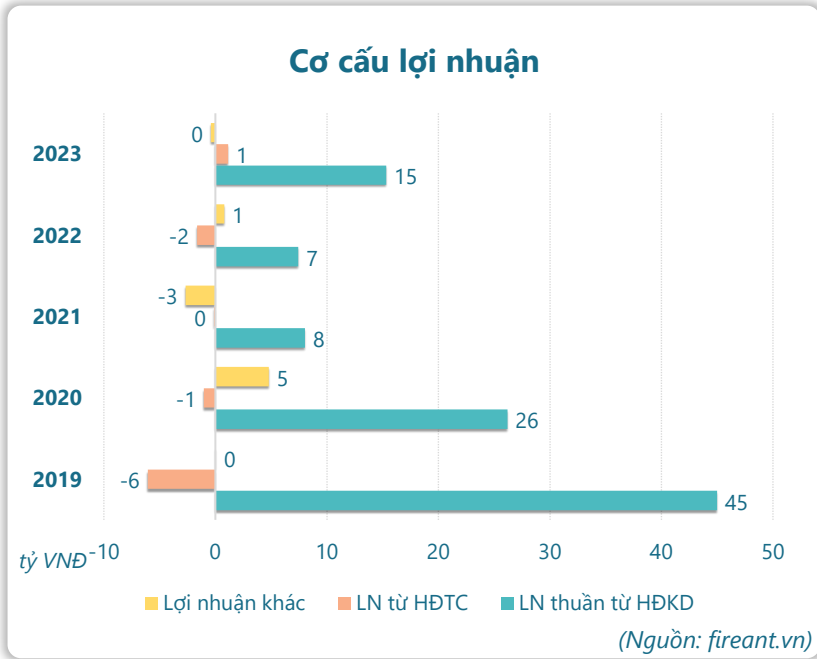
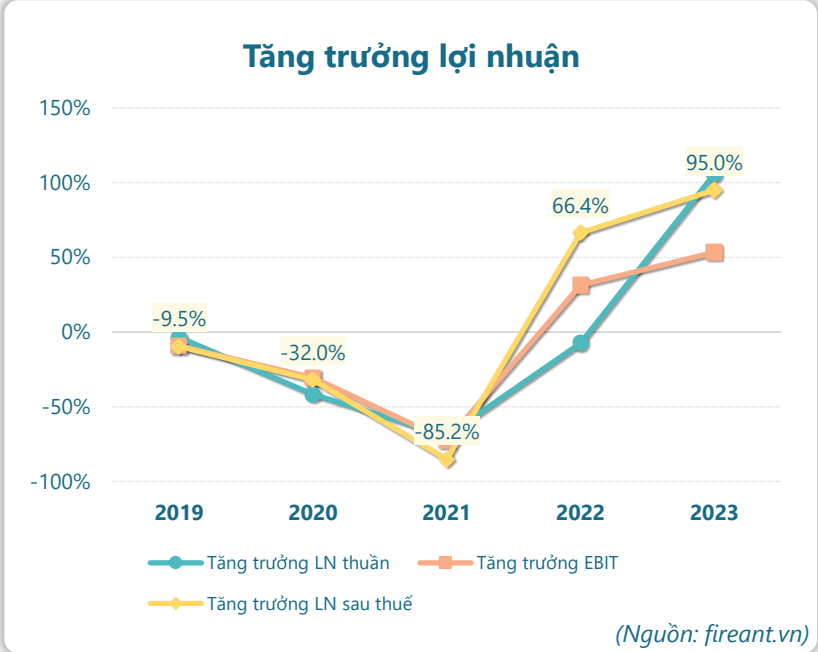
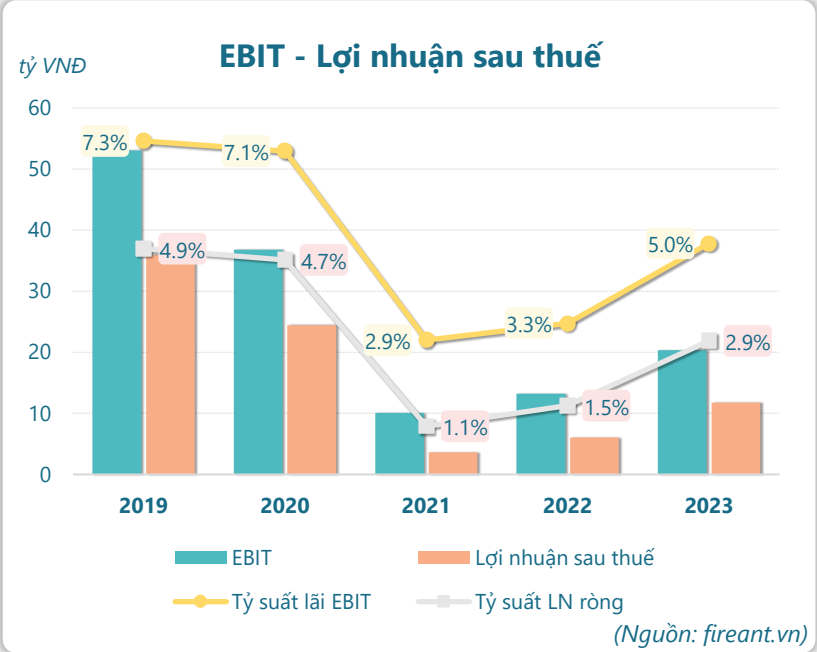
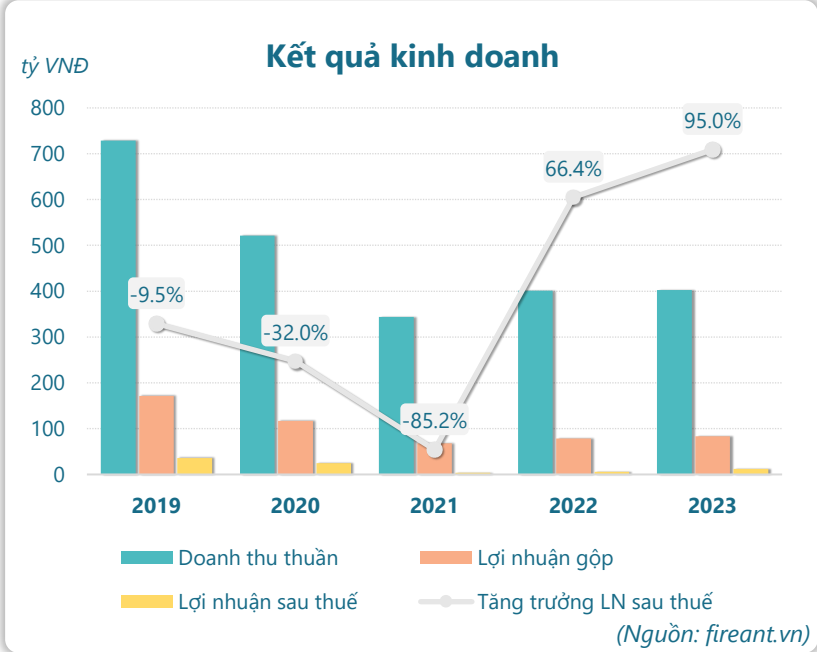


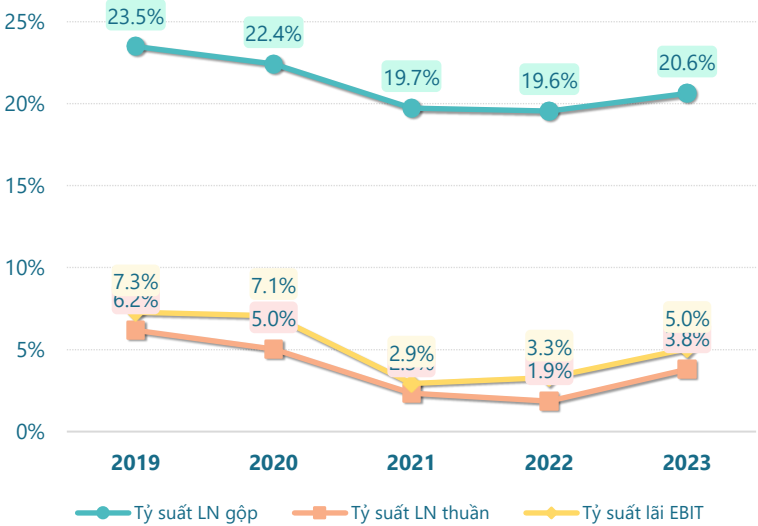
Ngày	27,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	3.8%	4.2%	5.9%

Sàn giao dịch	HNX
Khoảng giá 52 tuần	19,027 - 27,000
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	335
Số lượng CPLH (CP)	12,410,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	375
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	(0.01)
EPS	954
P/E	28.3



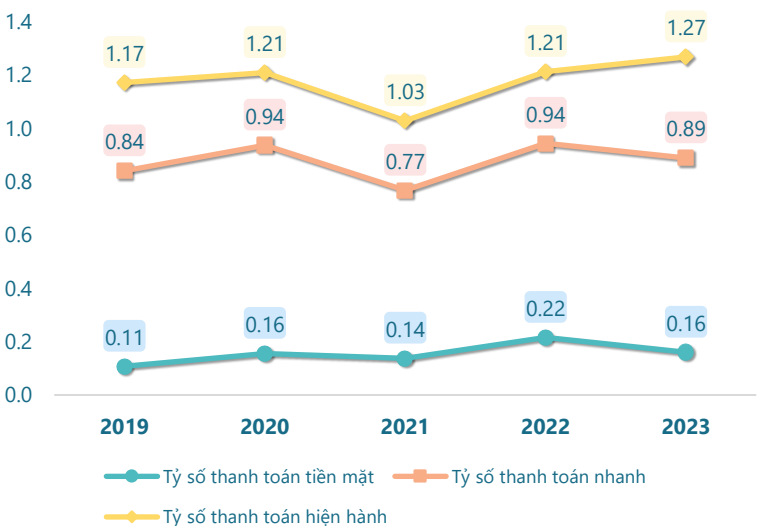


Tỷ suất lợi nhuận



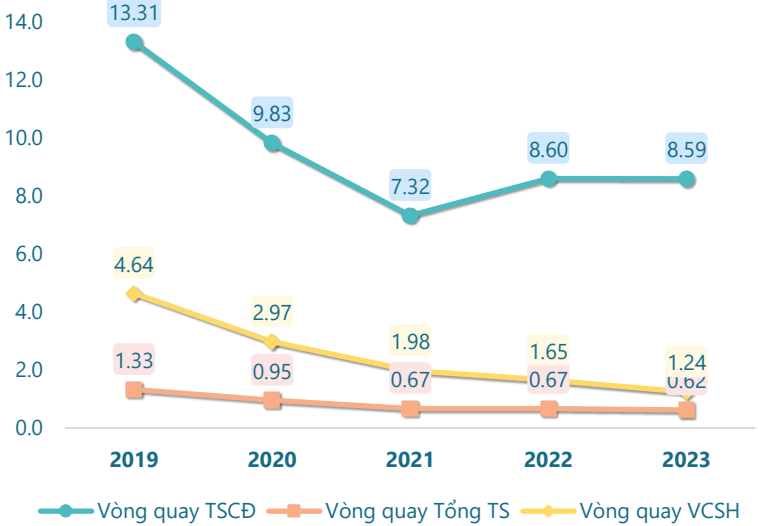
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



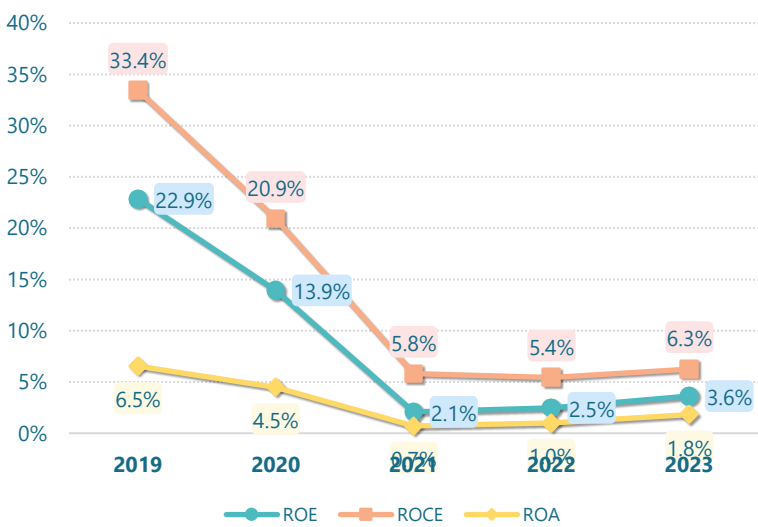
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



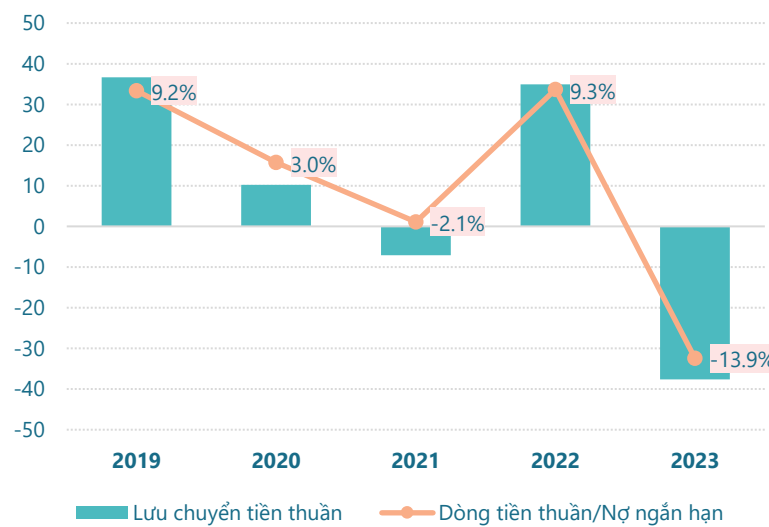
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



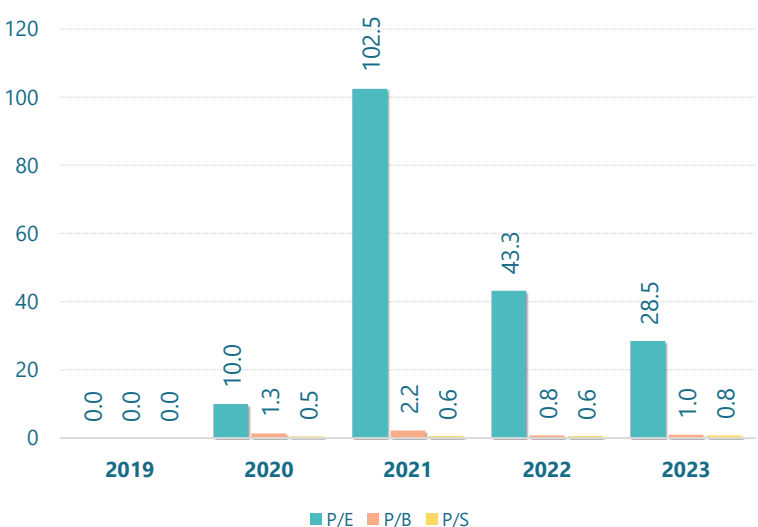
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)